

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 1628/QĐ-TCHQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành “quy chế phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu trong ngành
Hải Quan”**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29 tháng 06 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan “về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan”;

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ “Quy định về việc phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu”;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính”;

Căn cứ Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2009 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”;

Căn cứ Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu trực thuộc Tổng cục Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy chế phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu trong ngành Hải quan”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2010 và thay thế Quyết định số 1671/QĐ-TCHQ ngày 20/10/2005 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về “Quy chế phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu trong ngành Hải quan” và các văn bản hướng dẫn thực hiện quy chế theo Quyết định số 1671/QĐ-TCHQ ngày 20/10/2005 nêu trên.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

(Đã ký)

Hoàng Việt Cường

QUY CHẾ

Phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu trong ngành hải quan

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1628/QĐ-TCHQ ngày 15 tháng 07 năm 2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Chương 1.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu

Phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu (sau đây viết tắt là PTPL) là việc cơ quan hải quan kiểm tra thực tế mẫu hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (sau đây viết tắt là XNK) tại các đơn vị PTPL bằng các phương tiện, biện pháp nghiệp vụ kỹ thuật để xác định đặc tính, tên hàng, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất

khẩu, nhập khẩu Việt Nam, theo Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu và theo Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa của Tổ chức Hải quan thế giới nhằm phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về hải quan.

Điều 2. Nguyên tắc phân tích, phân loại

1. Việc PTPL được thực hiện khách quan, khoa học, chính xác theo các quy định của quy chế này và theo quy định của pháp luật về công tác PTPL.
2. Việc PTPL căn cứ vào mẫu hàng hóa XNK, hồ sơ yêu cầu PTPL và tuân thủ các quy định tại Thông tư 49/2010/TT-BTC ngày 12/04/2010 của Bộ Tài chính, “Hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”, (sau đây viết tắt là Thông tư 49/2010/TT-BTC) và tại Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/04/2009 của Bộ Tài chính, “Hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu”, (sau đây viết tắt là Thông tư 79/2009/TT-BTC).
3. Khi các quy định về PTPL tại hai thông tư nêu trên thay đổi thì việc PTPL tuân thủ những quy định được thay đổi này.

Điều 3. Đơn vị yêu cầu phân tích, phân loại

Đơn vị yêu cầu PTPL là các đơn vị trong ngành Hải quan.

Điều 4. Đơn vị phân tích, phân loại

Đơn vị PTPL là “Trung tâm Phân tích, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu” (sau đây viết tắt là Trung tâm PTPL) và các chi nhánh Trung tâm PTPL tại các khu vực.

Chương 2.

HỒ SƠ VÀ MẪU YÊU CẦU PHÂN TÍCH, PHÂN LOẠI

Điều 5. Hồ sơ yêu cầu phân tích, phân loại

1. Hồ sơ yêu cầu PTPL thực hiện theo quy định tại điều 19-Thông tư 49/2010/TT-BTC. Trường hợp mẫu hàng mà trong hồ sơ không thể có tài liệu kỹ thuật nhưng vẫn yêu cầu PTPL thì đơn vị yêu cầu PTPL trao đổi trực tiếp với đơn vị PTPL phụ trách khu vực của mình để được hướng dẫn cụ thể.
2. Việc giao, nhận hồ sơ yêu cầu PTPL thực hiện theo quy định tại điều 21- Thông tư 49/2010/TT-BTC.

Điều 6. Mẫu yêu cầu phân tích, phân loại

1. Việc lấy mẫu thực hiện theo điều 15- Thông tư 79/2009/TT-BTC, điều 20- Thông tư 49/2010/TT-BTC và hướng dẫn của Tổng cục Hải quan ban hành kèm theo quy chế này (Phụ lục 1).
2. Việc giao nhận mẫu thực hiện theo điều 21- Thông tư 49/2010/TT-BTC.
3. Việc sử dụng mẫu: Đối với 02 mẫu như nhau của cùng một mặt hàng yêu cầu PTPL, đơn vị PTPL tiến hành PTPL 01 mẫu và lưu 01 mẫu. Mẫu lưu chỉ được sử dụng khi đơn vị yêu cầu PTPL có văn bản đề nghị tái PTPL hoặc đề nghị giám định theo yêu cầu của doanh nghiệp để xác định lại kết quả PTPL.
4. Lưu mẫu: Nơi lưu mẫu và thời gian lưu mẫu thực hiện theo điều 15- Thông tư 79/2009/TT-BTC.
5. Việc trả lại mẫu và hủy mẫu thực hiện theo các quy định tại điều 22 – Thông tư 49/2010/TT-BTC và do thủ trưởng đơn vị PTPL quyết định.

Chương 3.

TIẾN HÀNH PHÂN TÍCH, PHÂN LOẠI

Điều 7. Điều kiện tiến hành phân tích, phân loại

1. Việc PTPL chỉ được tiến hành khi mẫu và hồ sơ yêu cầu PTPL đáp ứng đủ yêu cầu quy định tại điều 5, điều 6 của quy chế này.
2. Trường hợp mẫu đã gửi đến các đơn vị PTPL thì các đơn vị hải quan không trưng cầu giám định tại các cơ quan giám định, tổ chức kỹ thuật khác (trừ trường hợp phải giám định lại) và mẫu đã gửi tới các cơ quan giám định, tổ chức kỹ thuật thì không gửi tới các đơn vị PTPL.

Điều 8. Trình tự tiến hành phân tích, phân loại

1. Nhận mẫu và hồ sơ yêu cầu PTPL.
2. Nghiên cứu hồ sơ, tập hợp thông tin về mẫu yêu cầu PTPL.
3. Tiến hành phân tích và xác định tên hàng, mã số hàng hóa.
4. Lập hồ sơ PTPL theo đúng quy định tại điều 11 của quy chế này.
5. Thông báo kết quả PTPL theo đúng quy định tại điều 23- Thông tư 49/2010/TT-BTC.